

Số: 4464/CT-HT
V/v trả lời chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2016

Kính gửi: Công ty Cổ phần quản lý quỹ PVI
(Địa chỉ: tầng 25, tòa nhà PVI, 168 Trần Thái Tông, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội
MST: 0106773521)

Cục thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 163/PVIAM-KTC ngày 05/04/2016 của Công ty Cổ phần quản lý quỹ PVI (sau đây gọi tắt là Công ty), Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng quy định.

+ Tại Điều 5 quy định các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT:

“... 7. Các trường hợp khác:

Cơ sở kinh doanh không phải kê khai, nộp thuế trong các trường hợp sau:

...
d) Các khoản thu hộ không liên quan đến việc bán hàng hoá, dịch vụ của cơ sở kinh doanh...”

+ Tại Khoản 1, Điều 14 quy định nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào:

“1. Thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT được khấu trừ toàn bộ...”

Căn cứ Khoản 10, Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định:

“10. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính) như sau:

“Điều 15. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng nhập khẩu...”

2. Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ hai mươi triệu đồng trở lên, trừ các trường hợp giá trị hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từng lần có giá trị dưới hai mươi triệu đồng, hàng hóa, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn dưới hai mươi triệu đồng theo giá đã có thuế GTGT...

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt gồm chứng từ thanh toán qua ngân hàng và chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt khác hướng dẫn tại khoản 3 và khoản 4 Điều này...”

Căn cứ Khoản 7, Điều 3 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định:

“Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ như sau:

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1 Điều 16 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 119/2014/TT-BTC) như sau:

“b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hoá, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động (trừ hàng hoá luân chuyển nội bộ, tiêu dùng nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất).”

Căn cứ các quy định trên và hồ sơ bổ sung thông tin, tài liệu liên quan đến công văn số 163/PVIAM-KTC ngày 05/04/2016 của Công ty Cổ phần quản lý quỹ PVI Cục thuế TP Hà Nội trả lời theo nguyên tắc sau:

Trường hợp Công ty hoạt động trong lĩnh vực quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán;...(thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT), khi Công ty thay mặt khách hàng trực tiếp ký hợp đồng với bên thứ ba (như hợp đồng dịch vụ thẩm định giá số 112/2016/HDDV-DVAC ngày 25/03/2016 với Công ty TNHH giám định và thẩm định giá Đất Việt và hợp đồng dịch vụ pháp lý ngày 07/04/2016 với Công ty Luật SIPCO) thì:

- Khi Công ty thu tiền dịch vụ của khách hàng, Công ty sử dụng hóa đơn GTGT và kê khai nộp thuế theo quy định.

- Khi Công ty trả tiền dịch vụ cho khách hàng, Công ty được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định nếu đáp ứng điều kiện theo quy định tại Khoản 10, Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính.

Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc đề nghị Công ty liên hệ trực tiếp với P. kiểm tra thuế số 2 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng kiểm tra thuế số 2;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2).

(63)



Mai Sơn